TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH QUÁN** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2024/HS - ST
Ngày: 26 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Thịnh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Đoàn** và bà **Vương Thị Dung**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phan Nguyễn T Trung** là Thư ký Tòa án - Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Lan** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 70/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 83/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 186/2024/QĐST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024.

1. Điểm cầu T phần - Nhà tạm giữ Công an huyện Định Quán

Bị cáo: **Trịnh Quang T**, sinh năm 1989 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: số 140/C1, ấp Đức Long 2, xã Gia Tân 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hoá: 5/12; Con ông Trịnh Văn Vững, sinh năm 1959 và bà Vũ Thị Thảo, sinh năm 1961; Bị cáo là con thứ 02 trong gia đình có 04 chị em; có vợ là Trần Thị Tuyết Mai, sinh năm 1994; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: không.

- Nhân thân: Trong khoảng thời gian từ tháng 02 đến tháng 3/2023, Trịnh Quang T thực hiện 03 vụ "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tại địa bàn huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Tại Bản án số 140/2023/HS-ST ngày 29/9/2023, T bị Toà án nhân dân huyện Thống Nhất xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2023 và đang thi hành bản án số 140/2023/HS-ST ngày 29/9/2023 của Toà án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

2. Điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Định Quán gồm:

- *Bị hại:* Ông **Diệp Anh Quốc**, sinh năm: 1977 *(vắng mặt)*

Địa chỉ: ấp Lạc Sơn, xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Bà **Đặng Thị Thu**, sinh năm: 1973 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: ấp Cầu Ván, xã Phú Túc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

Ông **Đào Duy Ngọc**, sinh năm: 19659 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: 157/1 ấp Dốc Mơ 1, xã Gia Tân 1, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

Ông **Vũ Văn Quyên**, sinh năm: 1974 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: ấp Nguyễn Huệ, xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng:*

Anh **Trần Minh Thái**, sinh năm: 1995 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: 34/1B, ấp Đức Long 1, xã Gia Tân 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 14/3/2023, Trịnh Quang T điều khiển xe mô tô City màu đỏ đi bẫy chim ở khu vực ấp Cầu Ván, xã Phú Túc, huyện Định Quán, phát hiện rẫy điều không có người trông coi, quản lý nên nảy sinh ý định tìm người mua cây điều nói dối mình là chủ rẫy điều để bán số cây điều kiếm tiền tiêu xài. T điều khiển xe đi ra hướng Cầu Sắt thuộc ấp Cầu Ván thì được người dân cho số điện thoại của anh Diệp Anh Quốc là người thu mua cây điều. T chủ động liên hệ với anh Quốc qua điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh trắng, số sim 0338229343 (khi liên hệ với anh Quốc, T giới thiệu tên là Quang), T nói muốn bán cây điều cải tạo đất để trồng chuối cấy mô, anh Quốc đồng ý mua và hẹn hôm sau sẽ đi xem rẫy điều. Đến ngày 15/3/2023 T đưa anh Quốc đi xem rẫy điều, thoả thuận giá, hẹn ngày cưa điều và trả tiền. Đến ngày 17/3/2023, T và anh Quốc gặp nhau tại rẫy điều, tại đây T kỳ kèo về giá nên anh Quốc đồng ý trả 4.200.000 đồng cho T và cho người cưa cây điều. Còn T sau khi nhận tiền từ anh Quốc thì T đi về nhà. Sau đó anh Quốc mang số điều trên bán cho ông Đào Duy Ngọc, trú tại ấp Dốc Mơ, xã Gia Tân 1, huyện Thống Nhất với giá 14.000.000 đồng. Ông Ngọc tiếp tục bán cho ông Vũ Văn Quyên, trú tại ấp Nguyễn Huệ, xã Quang Trung, huyện Thống Nhất và 01 người không rõ lai lịch với tổng số tiền 18.000.000 đồng. Qua làm việc, ông Quyên trình bày số gỗ điều này đã đưa vào máy băm nhỏ để làm ván ép nên không thu hồi được.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Định Quán, Trịnh Quang T đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh, trắng gắn sim số 0338229343.

+ 01 xe mô tô hiệu Honda, loại City, màu đỏ gắn biển số 60 Y5-7323, số máy CT100E1076787, số khung CT 100F1077017.

Tài sản thiệt hại:

- Số tiền 4.200.000 đồng của anh Diệp Anh Quốc.

- 120 cây điều (trong đó 70 cây trồng được 35 năm, 50 cây trồng được 07 năm) của bà Đặng Thị Thu - sinh năm 1973, trú tại ấp Cầu Ván, xã Phú Túc, huyện Định Quán. Theo Kết luận định giá số 10/KL-HĐĐGTS ngày 24/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Định Quán tổng giá trị tài sản thiệt hại là 67.680.000 đồng

Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Diệp Anh Quốc yêu cầu Trịnh Quang T bồi thường số tiền 4.200.000 đồng.

- Bà Đặng Thị Thu yêu cầu bồi thường số tiền 67.680.000 đồng.

Anh Diệp Anh Quốc tự nguyện nộp lại số tiền 14.000.000 đồng, ông Đào Duy Ngọc tự nguyện nộp lại số tiền 18.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại xảy ra trong vụ án. Trong đó: Anh Quốc đồng ý nhận lại số tiền 4.200.000 đồng do T chiếm đoạt của anh, số tiền còn lại 9.800.000 anh Quốc tự nguyện đồng ý bồi thường thiệt hại cho bà Đặng Thị Thu.

Ngày 15/12/2023, bà Đặng Thị Thu đã nhận số tiền 27.800.000 đồng, số tiền còn lại 39.880.000 đồng T chưa bồi thường cho bà Thu.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh, trắng gắn sim số 0338229343 và 01 xe mô tô hiệu Honda, loại City, màu đỏ gắn biển số 60 Y5-7323, số máy CT100E1076787, số khung CT 100F1077017 do: Từ cuối tháng 02/2023 đến đầu tháng 3/2023, T sử dụng điện thoại và xe làm công cụ, phương tiện thực hiện 03 vụ "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tại địa bàn huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Tại Bản án số 140/2023/HS-ST ngày 29/9/2023, T bị Toà án nhân dân huyện Thống Nhất xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và vật chứng nêu trên đã được xử lý trong Bản án.

Tại Cáo trạng số 214/CT-VKSĐQ ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán truy tố bị cáo Trịnh Quang T về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trịnh Quang T từ 12 (mười hai) đến 14 (mười bốn) tháng tù.

Áp dụng Điều 55, Điều 56 Bộ luật Hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Định Quán tổng hợp bản án theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trịnh Quang T có trách nhiệm bồi thường số tiền 39.880.000 đồng cho bà Đặng Thị Thu theo quy định pháp luật.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về vật chứng vụ án và án phí.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tham gia tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Định Quán, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 17/3/2023, Trịnh Quang T đã dùng thủ đoạn gian dối, tự nhận mình là chủ sở hữu rẫy điều tại ấp Cầu Ván, xã Phú Túc, huyện Định Quán (chủ sở hữu là chị Đặng Thị Thu) bán cây điều cho anh Diệp Anh Quốc chiếm đoạt số tiền 4.200.000 đồng của anh Quốc.

Hành vi nêu trên của Trịnh Quang T đã phạm vào tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 214/CT-VKSĐQ ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán truy tố bị cáo Trịnh Quang T về tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là đúng người, đúng tội và không oan sai cho bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được rằng tài sản của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi của bất kỳ người nào xâm hại đến đều bị pháp luật xử phạt nghiêm minh. Tuy nhiên, do ý thức coi thường pháp luật, xem nhẹ tài sản của người khác nên bị cáo đã thực hiện hành lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo ngoài việc xâm hại đến tài sản còn gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức án tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về quyết định hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội nên cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo suy nghĩ về hành vi phạm tội của mình, tự giác cải tạo, học tập, lao động trở T công dân sống lương thiện, có ích cho xã hội và biết tuân thủ pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh, trắng gắn sim số 0338229343 và 01 xe mô tô hiệu Honda, loại City, màu đỏ gắn biển số 60 Y5-7323, số máy CT100E1076787, số khung CT 100F1077017 đã được xử lý tại bản án 140/2023/HS-ST ngày 29/9/2023 của Toà án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai nên không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Diệp Anh Quốc yêu cầu bị cáo Trịnh Quang T bồi thường số tiền 4.200.000 đồng.

- Bà Đặng Thị Thu yêu cầu bồi thường số tiền 67.680.000 đồng.

- Anh Diệp Anh Quốc tự nguyện nộp lại số tiền 14.000.000 đồng, ông Đào Duy Ngọc tự nguyện nộp lại số tiền 18.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại xảy ra trong vụ án. Trong đó: Anh Quốc đồng ý nhận lại số tiền 4.200.000 đồng do T chiếm đoạt của anh, số tiền còn lại 9.800.000 anh Quốc tự nguyện đồng ý bồi thường thiệt hại cho bà Đặng Thị Thu.

- Ngày 15/12/2023, bà Đặng Thị Thu đã nhận số tiền 27.800.000 đồng, số tiền còn lại 39.880.000 đồng bà Đặng Thị Thu yêu cầu bị cáo phải bồi thường .

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 39.880.000 đồng cho bà Đặng Thị Thu nên ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc đồng ý bồi thường.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; các điểm a, c khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, thì án phí trong vụ án được giải quyết như sau: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo còn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền phải bồi thường thiệt hại

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 174; Điều 38; Điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự.

- Các Điều 468, 584, 585, 590, 592 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Quang T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo Trịnh Quang T 01 (một) năm tù.

Tổng hợp với hình phạt 02 năm 06 tháng tù tại Bản án số 140/2023/HS-ST ngày 29/9/2023 của Toà án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử bị cáo Trịnh Quang T về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 18/3/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc đồng ý bồi thường cho cho bà Đặng Thị Thu số tiền 39.880.000 đồng

3.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trịnh Quang T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.994.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi

thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án. Lãi suất chậm trả tiền do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; trường hợp không thỏa thuận được thì thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Định Quán;
- CCTHADS huyện Định Quán;
- UBND xã Gia Tân 2;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Thịnh